

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 385/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Bùi Thị T**, sinh năm: 1994; địa chỉ: B, ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông **Trần Văn M**, sinh năm: 1991; địa chỉ: B, ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị T và ông Trần Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn*: Ghi nhận việc bà Bùi Thị T và ông Trần Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2/ *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con*:

Bà Bùi Thị T được quyền trực tiếp nuôi người con chung giữa bà và ông Trần Văn M tên Trần An N, sinh ngày: 10/12/2021 (đang sống chung với bà Bùi Thị T). Ghi nhận việc bà Bùi Thị T không yêu cầu ông Trần Văn M cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Văn M được quyền trực tiếp nuôi người con chung giữa ông và bà Bùi Thị T tên Trần Đăng K, sinh ngày: 05/6/2014 (đang sống chung và có nguyện vọng được sống chung với ông Trần Văn M). Ghi nhận việc ông Trần Văn M không yêu cầu bà Bùi Thị T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, bà Bùi Thị T, ông Trần Văn M hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, bà Bùi Thị T, ông Trần Văn M có thể thỏa thuận giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3/ *Về tài sản*: Bà Bùi Thị T và ông Trần Văn M thống nhất xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

2.4/ *Về nợ*: Bà Bùi Thị T và ông Trần Văn M thống nhất xác định không có nợ; không có ai gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết gì về nợ có liên quan đến vụ án này nên không xem xét, giải quyết.

2.5/ *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà Bùi Thị T tự nguyện đồng ý nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013398 ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; bà T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bà Bùi Thị T;
- Ông Trần Văn M;
- UBND xã Phú P, tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GD, KTr, TT&THA - TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyền